

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 82/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 8 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Cao Xuân Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Cao Văn Đ; sinh ngày 07 tháng 02 năm 1986 tại, huyện GT, tỉnh ND; nơi cư trú: Xóm LB xã GP, huyện GT, tỉnh ND; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con Cao Văn H1 và bà Mai Thị Ng; vợ là Trần Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02 - 6 - 2020 chuyển tạm giam từ ngày 05 - 6 - 2020 đến nay; “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02 - 6 - 2020, tổ tuần tra Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đường đông thuộc xóm LH xã GP, huyện GT, tỉnh ND phát hiện Cao Văn Đ đang đứng một

mình có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Đ. Quá trình kiểm tra tổ công tác đã thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ 02 gói nhỏ chất bột dạng cục màu trắng gói bằng giấy bạc màu trắng; Đ khai là heroine của Đ vừa mua về cất giấu để sử dụng cho bản thân, được niêm phong ký hiệu M; thu trên người Đ 01 điện thoại Samsung màu trắng đen và 01 điện thoại Nokia màu ghi đen đều đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 600/GĐKTHS ngày 03 - 6 - 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói nhỏ đều được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,535gam”.

Tại Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 14 - 7 - 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố Cao Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên bố bị cáo Cao Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định;

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Hoàn toàn nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo về tội danh cũng như hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản luận cứ của bà Trợ giúp viên pháp lý, không bào chữa và tranh luận gì. Trước khi HĐXX vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ, ngày 02 - 6 - 2020, tại khu vực đường đông thuộc xóm Lâm Hoan xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, Cao Văn Đ đã có hành vi cất giấu trái phép 02 gói heroine có tổng khối lượng 0,535 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố Cao Văn Đ theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy; đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Cao Văn Đ, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của Đ không liên quan tới việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số heroin thu giữ của Cao Văn Đ, Đ khai mua của của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực chợ Bến xã Giao Phong 02 gói heroine với giá 400.000 đồng. Nhận thấy, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối tượng đã bán heroine cho Đ theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Cao Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Cao Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 600/GĐKTHS ngày 03 - 6 - 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15 - 7 - 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Cao Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Cao Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Phong;
- Bị cáo;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền

TĐNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Sự Đoàn Trung Tuyển

Trần Thị Thu Hiền

